

Bản án số: 208/2024/HS-PT
Ngày: 12-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Quốc Bảo**.

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Văn Phú**;
Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Hoàng Tiến** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà **Đào Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2024/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 07/02/1996; tại: huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: khu N, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim H và 01 con (*sinh năm 2022*); tiền án, tiền sự: không. Có mặt.

Ngoài ra, còn có các bị cáo Nguyễn Văn P và Lê Viết T1 nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong việc bán cháo tại khu vực chợ Q1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam giữa Nguyễn Thành V và anh Trần Văn N nên chiều ngày 01/8/2023, V nhờ Nguyễn Văn C là chồng chị Nguyễn Thị Kim H (*nhân viên của V*) dẫn đến nhà anh N để nói chuyện. Khi đi, C rủ Nguyễn Văn P, anh V dẫn thêm hai người bạn của mình là Nguyễn Viết Q (*sinh năm 1991*) và người tên H1 (*cùng trú thôn M, xã D, huyện D, tỉnh Quảng Nam*) đến nhà N. Đến nơi, C, P cùng V cãi nhau với anh

N và anh Nguyễn Văn G (*bạn sống cùng nhà của N*) thì được Công an xã Đ đến can ngăn, hòa giải nên tất cả đi về.

Sau khi về nhà, C gọi điện cho Lê Viết T1 rủ đến nhà C nhậu cùng với P thì T1 đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi cả 03 đang nhậu thì chị H đi làm về, kể với C về việc N, G nói với H: “*Ung chồng đi tù không, ung làm mẹ đơn thân không*”. C rủ P, T1 cùng xuống nhà anh N để nói chuyện thì P, T1 đồng ý. Lúc này, C cầm theo một đoạn cây gỗ dài 79cm, rộng 4,5cm, dày 02cm để nếu xảy ra đánh nhau thì dùng để đánh lại và bảo T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43L1- 5240 (*xe của C mua lại, chưa sang tên*) chở C và P đến trước ngõ nhà N. Cả 03 la ré, cãi nhau với N và G, P nhặt mảnh ngói xi măng bên đường ném vào nhà N thì N chạy ra ôm P lại. P dùng tay đánh vào mặt N, đồng thời la lên: “*Cứu tao C ơi*”, thì N thả P ra. T1 liền nhặt mảnh ngói xi măng ném về phía N và G nhưng không trúng. Liên lúc này, C cầm đoạn cây gỗ đánh 01 cái trúng đầu N làm N ngã gục xuống đường thì P chạy lại dùng tay đánh nhiều cái vào mặt của N. C và T1 tiếp tục chạy đến để cùng P đánh N thì được anh Lê Khắc H2 và anh Nguyễn Hữu T2 (*hàng xóm của N*) ngăn cản nên cả 03 lên xe bỏ về. Anh N bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Đ. Nhận được tin báo, Công an xã Đ đến hiện trường làm việc và tạm giữ các tang vật có liên quan.

Ngày 09/10/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh Q có kết luận số 189/KLTTCT-TTPY về thương tích của Trần Văn N là 07%, cụ thể:

“+ Hiện tại bệnh nhân than thỉnh thoảng còn đau đầu (*chấn động não đã được điều trị nội khoa ổn định*). Xếp tỷ lệ 01%.

+ 01 vết biến đổi sắc tố da bờ ngoài hốc mắt đến gò má trái, há miệng được bình thường. Xếp tỷ lệ 01%.

+ Thị lực mắt trái: 7/10. Thị lực mắt phải: 10/10. Xếp tỷ lệ 05%”.

- Xác định cơ chế hình thành thương tích, lực tác động, chiều hướng:

“Vết thương trán dài khoảng 03cm (*theo tóm tắt bệnh án*) đã lành sẹo tốt khó nhận biết, hiện tại bệnh nhân than thỉnh thoảng còn đau đầu (*chấn động não đã được điều trị nội khoa ổn định*) có khả năng do vật tày tác động nên, lực tác động vừa phải. Hướng từ trước ra sau;

+ Bờ ngoài hốc mắt đến gò má trái có vết biến đổi sắc tố da là do vật tày có diện không bằng phẳng tác động gây nên, lực tác động vừa phải. Hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải;

+ Dấu sưng bầm mi mắt trái đã khỏi, không thấy xuất huyết kết mạc mắt trái. Thị lực mắt trái: 7/10. Thị lực mắt phải: 10/10 có khả năng do vật tày tác động gây nên, lực tác động vừa phải. Hướng từ trước ra sau”.

“Các thương tích trên cơ thể của Trần Văn N, nếu không cấp cứu kịp thời cũng khó có thể gây nguy hiểm đến tính mạng”.

Ngày 24/01/2024, Trung tâm Pháp y tỉnh Q có Công văn số 24/GĐPY về việc xác định vật gây thương tích:

“Vết thương trán khoảng 03cm (theo tóm tắt hồ sơ bệnh án) đã lành sẹo tốt khó nhận biết, hiện tại bệnh nhân than thỉnh thoảng còn đau đầu (chấn động não đã được điều trị nội khoa ổn định) có khả năng do vật tày tác động gây nên, lực tác động vừa phải. Hướng từ trước ra sau và bờ ngoài hốc mắt đến gò má trái có vết biến đổi sắc tố da là do vật tày có diện không bằng phẳng tác động nên, lực tác động vừa phải. Hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải. Khi đối tượng dùng tay khó có thể tạo ra được hai vết thương này.

Dấu sung bầm mi mắt trái đã khỏi, không thấy xuất huyết kết mạc mắt trái. Thị lực mắt trái: 07/10. Thị lực mắt phải: 10/10 có khả năng do vật tày tác động gây nên, lực tác động vừa phải. Hướng từ trước ra sau. Tổn thương này có thể do đối tượng dùng tay tác động tạo ra được”.

Ngày 08/11/2023, anh Trần Văn N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án đối với vụ việc nêu trên.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2024/HS-ST ngày 17/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/5/2024, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), với các tình tiết định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” là có căn cứ và đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C đã nộp thêm tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng và nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, xét thấy mức án đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, không nặng nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định thương tích, vật chứng thu giữ, lời khai của các bị cáo khác, bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: mặc dù, không có mâu thuẫn gì nhưng chiều ngày 01/8/2023, Nguyễn Văn C cùng Nguyễn Văn P đến nhà anh Trần Văn N tại Thôn C xã Đ, huyện Đ cãi nhau với anh N thì được Công an xã Đ đến can ngăn nên tất cả đi về. Đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, C rủ Lê Viết T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43L1-5240 chở C cầm theo 01 đoạn cây gỗ (dài 79cm, rộng 4,5cm, dày 02cm) và P đến trước nhà anh N la hét, thách thức và ném mảnh ngói vào nhà anh N. Khi anh N chạy ra thì C dùng đoạn cây gỗ đánh vào đầu anh N, làm anh N ngã xuống đường, P tiếp tục dùng tay đánh nhiều cái vào mặt anh N; hậu quả anh N bị thương tích 07%. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HS-ST ngày 17/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” với các tình tiết định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn C, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 năm tù là có căn cứ pháp luật và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C tiếp tục nộp số tiền 4.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại và nộp tiền án phí sơ thẩm; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Hơn nữa, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HS-ST ngày 17/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C 01 (Một)** năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (12/8/2024).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- CQTHAHS CA H. Đ;
- CQCSĐT CA H. Đ;
- VKSND H. Đ;
- TAND H. Đ;
- Chi cục THADS H. Đ;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp Q.Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Quốc Bảo